

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày 11-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP ĐỨC, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Thọ

Các Hội thẩm nhân dân:

1./ Bà Trần Thị Xuân Hiệp.

2./ Ông Trần Văn Hiệp.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Mạnh Tiên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên toà: Ông Trần Đình Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2022/HSST ngày 13 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Đặng Thị T, Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: không, Sinh ngày 01/01/1998 tại: huyện H, tỉnh Q;

Nơi cư trú: khối phố B, thị trấn T, huyện H, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): không; Trình độ học vấn: 10/12;

Cha: ông Đặng K, sinh năm: 1964; Mẹ: bà Cao Thị Th, sinh năm: 1975;

Gia đình bị cáo có 06 anh, em; bị cáo là con thứ hai;

Bị cáo có chồng là Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm 1993; Bị cáo có hai con, sinh năm 2015 và năm 2018;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa

Bị hại:

- Ông Nguyễn Trung D, sinh năm 1988, trú tại: lô 10 Đ, thành phố B, tỉnh Đ; vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm 1993, trú tại: khối phố B, thị trấn T, huyện H, tỉnh Q; có mặt

Người làm chứng:

- Ông Võ Như B, sinh năm 1954, trú tại: khu phố 4, thị trấn H, huyện T, tỉnh Q; vắng mặt

- Bà Trần Thị B, sinh năm 1968, trú tại: khối phố B, thị trấn T, huyện H, tỉnh Q; vắng mặt

- Ông Nguyễn L, sinh năm 1958, trú tại: thôn T 1 xã B, huyện T, tỉnh Q; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 04/5/2022, Đặng Thị T truy cập vào trang Facebook “Nguyễn D” (là trang đăng bài bán sầu riêng), chủ tài khoản là Nguyễn Trung D để lấy số điện thoại liên lạc. Sau khi gọi điện thoại hỏi mua sầu riêng. T tiếp tục sử dụng tài khoản Zalo “Vừa trái cây” (số điện thoại đăng ký 0346232213) nhắn tin với Zalo “Nguyễn D” (số điện thoại đăng ký 0971872786) của Nguyễn Trung D để trao đổi mua bán. T tự xưng với tên giả là “Tâm”, đặt mua 200kg sầu riêng Ri6, loại nhì để về bán cho khách hàng. Sau khi thỏa thuận, D đồng ý bán cho T 200kg sầu riêng với giá 13.000.000 đồng. Hình thức giao hàng và nhận tiền được thỏa thuận: ông D sẽ đóng gói sầu riêng, ghi thông tin người nhận và gửi xe vận chuyển ra cho T. Đồng thời cung cấp số điện thoại nhà xe vận chuyển để T liên lạc và xác nhận có sự việc D gửi hàng thì chuyển tiền vào tài khoản của D để thanh toán. Khi nhận được tiền vào tài khoản thì D sẽ liên hệ lại nhà xe để cho T được nhận hàng. Nếu chưa nhận được tiền thì D sẽ liên hệ với nhà xe không cho nhận và chờ hàng về lại hoặc bán cho người khác. Sau khi đã thỏa thuận, D liên lạc yêu cầu T thực hiện việc chuyển khoản. Lúc này, T truy cập mạng Internet, tìm và tải về hình ảnh một phiếu chuyển tiền có mã giao dịch “996133”, nội dung “BUI NHUT TR chuyen khoan”, số tiền giao dịch 12.272.000 đồng. Tiếp đó, T truy cập vào ứng dụng Agribank E-mobile Banking trên điện thoại của mình, đăng nhập vào số tài khoản 4214205082603 và thực hiện các thao tác chuẩn bị chuyển số tiền 12.272.000 đồng đến số tài khoản của D. Khi ứng dụng hiển thị thông báo xác nhận việc chuyển khoản, T chụp màn hình lại rồi thoát khỏi ứng dụng và không xác nhận việc chuyển khoản. Tiếp đó, T mở hình ảnh vừa chụp được, sử dụng chức năng chỉnh sửa ảnh có sẵn trên điện thoại xóa bớt số “3” ở cuối mục “Tài khoản nguồn” (thành “421420508260”), mục đích để D nếu kiểm tra cũng không phát hiện được tên của T. Đồng thời mở hình ảnh phiếu chuyển tiền vừa tải được, tiếp tục sử dụng chức năng chỉnh sửa ảnh để chỉnh sửa thông tin trong mục “Số thẻ thụ hưởng” thành “666819889999” (là số tài khoản của D): chỉnh sửa thông tin trong mục “Tên người thụ hưởng” thành “nguyen trung d”. Sau đó, T gửi hình ảnh phiếu

chuyển tiền và hình ảnh chụp màn hình điện thoại đã được chỉnh sửa nói trên cho D qua tài khoản Zalo “D Nguyễn”, nói với D rằng đã chuyển tiền và hẹn sáng ngày hôm sau sẽ chuyển đủ số tiền 13.000.000 đồng. D tiếp tục trao đổi với T, nói rằng chưa nhận được tiền vào tài khoản. Để tiếp tục lừa dối D, T nói lý do rằng giao dịch giữa các ngân hàng khác nhau hoặc ngân hàng Agribank thường hay bao trì hệ thống nên giao dịch bị chậm. Tuy nhiên, sau đó Nguyễn Trung D phát hiện hình ảnh phiếu chuyển tiền bị làm giả nên đã gọi lại cho T để hủy giao dịch, đồng thời nhắn tin cho nhà xe vận chuyển không cho Đặng Thị T (với tên giả là “Tâm”, số điện thoại 0346232213) nhận sàu riêng nhưng nhà xe không nhận được tin nhắn nên ông D đăng bán trên trang Facebook “Nguyễn D”.

Sau đó, T tiếp tục truy cập vào trang Facebook “Nguyễn D” thì thấy D đăng bài viết về vụ việc vừa bị lừa mua số sàu riêng như trên, đồng thời thông báo bán khuyến mãi số sàu riêng này. Lúc này, T sử dụng tài khoản Facebook “Cỏ dại” của mình để kết bạn với D và giả vờ hỏi mua lại số sàu riêng được bán khuyến mãi. Sau khi thỏa thuận, D đồng ý bán cho Đặng Thị T số sàu riêng nêu trên với giá 12.000.000 đồng, thanh toán bằng hình thức chuyển khoản và bên mua nhận sàu riêng tại cây xăng H, thị trấn H, huyện T, tỉnh Q. Việc giao hàng và nhận tiền được thỏa thuận tương tự như lần trước đó. T cho D số điện thoại 0383891106 (là số điện thoại của Nguyễn Hoàng Đ – chồng T) để liên lạc, đồng thời thỏa thuận và được D đồng ý cho T chuyển khoản thanh toán trước số tiền 10.000.000 đồng, số tiền 2.000.000 đồng còn lại sẽ thanh toán sau khi nhận và kiểm tra sàu riêng. T truy cập ứng dụng Agribank E-mobile Banking, dò tìm một số tài khoản ngẫu nhiên là “4224205027716” thì thấy hệ thống báo chủ của số tài khoản này tên là “Vo Thi Minh H”. T vào phần các bình luận dưới bài đăng của D, chọn các hình ảnh phiếu chuyển tiền có nội dung phù hợp và tải về điện thoại của mình. T sử dụng chức năng chỉnh sửa ảnh được tích hợp sẵn trên điện thoại để chỉnh sửa thông tin trong mục “Tài khoản nguồn” thành số tài khoản “4224205027716”; chỉnh sửa thông tin trong mục “Thời gian giao dịch” thành “01:00 04/05/2022”. Chỉnh sửa xong, T sử dụng ứng dụng Messenger gửi các hình ảnh phiếu chuyển tiền đã được chỉnh sửa thông tin này cho D để D tin là đã chuyển tiền. Ngay sau đó, T nhận được tin nhắn của D thông báo là chưa nhận được tiền. T tiếp tục sao chép phần nội dung thông báo của ngân hàng Agribank rồi sửa lại thành “01:00 04/05/2022 - 10.000.000đ; 3571: mb0971872786: vo thi minh h chuyen khoan” nhằm mục đích đánh lừa D rằng tài khoản của T đã bị trừ tiền. D tiếp tục yêu cầu T chụp ảnh màn hình nội dung thông báo biến động số dư, T vào phần thông báo trên ứng dụng Agribank E-mobile Banking, chụp ảnh màn hình một thông báo ngẫu nhiên và sửa lại thành nội dung “Aribank 00:44 04/5/2022; TK 4224205027716: -10.000.000đ (Mb(3571)(ck tien sau rieng) SD:578.000 VND” rồi gửi ảnh này cho D. D tiếp tục liên lạc thông báo chưa nhận được tiền, để tiếp tục lừa dối D, T nói rằng ngày mai sẽ ra ngân hàng báo cáo xử lý sự cố chuyển tiền.

Ông D kiểm tra hình ảnh các phiếu, thông báo chuyển tiền, phát hiện thời gian giao dịch diễn ra trước khi thỏa thuận và các phiếu không đồng nhất về mặt thời gian. Biết mình tiếp tục bị lừa, D tiếp tục nhắn tin cho nhà xe vận chuyển yêu cầu không cho nhận hàng. Tuy nhiên, đến sáng ngày hôm sau khi gọi được

cho nhà xe thì D được thông báo là bốn bao sầu riêng đã được giao cho khách tại cây xăng H. Biết mình đã bị lừa đảo chiếm đoạt số Sầu riêng nên vào ngày 05/5/2022, Nguyễn Trung D đã đến Công an thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam để trình báo vụ việc. Đến khoảng 12 giờ 00' ngày 05/5/2022, tại khu vực trước số nhà 529 đường Tiểu La, thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, Công an thị trấn Hà Lam phát hiện ông Võ Như B (sinh năm 1954; trú khu phố 4, thị trấn H, huyện T, tỉnh Q, làm nghề lái xe ôm) đang giao 04 thùng sầu riêng cho Đặng Thị T nên tiến hành kiểm tra, lập biên bản vụ việc và chuyển Cơ quan CSĐT Công an huyện Hiệp Đức để điều tra theo thẩm quyền.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 05 ngày 12/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hiệp Đức kết luận 200kg sầu riêng nêu trên có giá 14.000.000 đồng.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Hiệp Đức thu và tạm giữ các vật chứng:

+ 01 (một) xe máy màu trắng đen, trên thân xe có chữ Yamaha SiriusRC; gắn biển kiểm soát 43D1-064.13; số khung RLCS5C630 BY484862; số máy 5C63- 484920; tình trạng xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chất lượng bên trong;

+ 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 004821, tên chủ xe Ngô Văn N, biển số đăng ký 43D1-064.13;

+ 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Oppo màu trắng, màn hình phía trước góc trên bên phải bị bể vỡ; phần ốp lưng bằng nhựa bị bung ra so với vị trí ban đầu; bên trong có gắn sim số 0383891106; tình trạng điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chất lượng bên trong;

+ 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy A02 màu xanh, có ốp lưng bằng nhựa màu đen; số kiểu máy SM-A022F/DS, bên trong có gắn sim số 0372526383 và 0346232213, tình trạng điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chất lượng bên trong.

Tại bản cáo trạng số: 01/CT-VKS ngày 12/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức truy tố bị cáo Đặng Thị T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo T tù 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thi hành án.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 tuyên:

- Công an thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam đã trả lại cho ông Nguyễn Trung D tổng số lượng 200kg sầu riêng còn nguyên vẹn không hư hỏng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Samsung Galaxy A02 màu xanh, có ốp lưng bằng nhựa màu đen; số kiểu máy SM-A022F/DS,

bên trong có gắn sim số 0372526383 và 0346232213, của Đặng Thị T là công cụ, phương tiện phạm tội.

- Trả lại: 01 xe máy màu trắng đen, trên thân xe có chữ Yamaha SiriusRC; gắn biển kiểm soát 43D1-064.13; số khung RLCS5C630 BY484862; số máy 5C63-484920; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 004821, tên chủ xe Ngô Văn N, biên số đăng ký 43D1-064.13 cho ông Nguyễn Hoàng Đ là người quản lý hợp pháp và 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo bên trong có gắn sim số 0383891106;

Trách nhiệm dân sự: ông Nguyễn Trung D không yêu cầu bồi thường thiệt hại, tuy nhiên bị cáo Đặng Thị T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại với số tiền 1.500.000 đồng, ông D đã nhận số tiền nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Thị Thủy đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại, người người làm chứng tại phiên tòa nhưng họ đã có lời khai tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án. Nên việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào ngày 04/5/2022, thông qua mạng xã hội, Đặng Thị T mua bán sào riêng với ông Nguyễn Trung D, T không giao tiền theo thỏa thuận, mà dùng tên giả là “Tâm” để liên lạc với ông D, dùng thủ đoạn gian dối bằng việc thực hiện hành vi chỉnh sửa hình ảnh các phiếu chuyển tiền để ông D tin tưởng, bị cáo Đặng Thị T đã chiếm đoạt của ông D 200kg sào riêng, trị giá 14.000.000 đồng. Nên đủ căn cứ để kết luận bị cáo Đặng Thị T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng truy tố bị cáo và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần phải xử phạt thỏa đáng để

giáo dục trừng trị bị cáo và răn đe chung cho toàn xã hội nói chung và nói riêng đối với tội phạm lừa đảo có chiều hướng gia tăng tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo T đã lợi dụng vào mạng xã hội và các chức năng thông dụng của công nghệ thông tin để giả dối thông tin nhiều lần nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản cho đến cùng, cụ thể sau lần đầu tiên thực hiện hành vi lừa đảo bị ông Nguyễn Trung D phát hiện, bị cáo đã tiến hành thay đổi hình thức liên lạc, tiếp tục thực hiện hành vi lừa đảo với cùng một bị hại. Do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng*” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo T “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”; “*tự nguyện bồi thường thiệt hại số tiền 1.500.000 đồng*”; “*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt và bị cáo có bốn tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, hiện tại bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là nữ đang nuôi con nhỏ. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Nên giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt.

Theo khoản 5 điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng; cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nuôi con nhỏ, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho người bị hại, người bị hại không đề nghị gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Công an thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam đã trả lại cho ông Nguyễn Trung Dũng tổng số lượng 200kg sấu riêng còn nguyên vẹn không hư hỏng là đúng pháp luật.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Samsung Galaxy A02 màu xanh, có ốp lưng bằng nhựa màu đen; số kiểu máy SM-A022F/DS, bên trong có gắn sim số 0372526383 và 0346232213, tình trạng điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chất lượng bên trong của Đặng Thị T là công cụ, phương tiện phạm tội.

- Đối với chiếc 01 xe máy màu trắng đen, trên thân xe có chữ Yamaha SiriusRC; gắn biển kiểm soát 43D1-064.13; số khung RLCS5C630 BY484862; số máy 5C63-484920; tình trạng xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chất lượng bên trong; chiếc xe này là phương tiện đi lại thường xuyên của ông Nguyễn Hoàng Đ, ông Đ chở bị cáo T đi lấy tài sản lừa đảo nhưng ông Đ không biết. Do vậy, trả lại chiếc xe này có giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy

số 004821, tên chủ xe Ngô Văn N, biển số đăng ký 43D1-064.13 cho ông Nguyễn Hoàng Đ là người quản lý hợp pháp. Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu trắng, màn hình phía trước góc trên bên phải bị bể vỡ; phần ốp lưng bằng nhựa bị bung ra so với vị trí ban đầu; bên trong có gắn sim số 0383891106; tình trạng điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chất lượng bên trong; điện thoại này là của ông Đ; bị cáo T tự ý lấy để dùng làm phương tiện phạm tội nhưng ông Đ không biết nên trả lại cho ông Đ.

[7] Đối với hành vi của những người có liên quan đến vụ án: Đối với hành vi của ông Nguyễn Hoàng Đ là chồng của bị cáo T đã dùng xe mô tô của mình chở T đi nhận sào riêng nhưng Đ không biết việc T lừa đảo chiếm đoạt sào riêng nêu trên nên không xử lý. Đối với ông Võ Như B là người chở thuê chở sào riêng nêu trên nhưng không biết việc T lừa đảo chiếm đoạt sào riêng nêu trên nên không xử lý.

[8] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*);

Tuyên bố: bị cáo Đặng Thị T phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*".

Xử phạt bị cáo Đặng Thị T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11 tháng 01 năm 2023).

Giao bị cáo Đặng Thị T cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện H, tỉnh Q giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp nếu người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật thi hành án hình sự.

2. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Samsung Galaxy A02 màu xanh, có ốp lưng bằng nhựa màu đen; số kiểu máy SM-A022F/DS, bên trong có gắn sim số 0372526383 và 0346232213, tình trạng điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chất lượng bên trong; của Đặng Thị T là công cụ, phương tiện phạm tội.

- Trả lại: 01 xe máy màu trắng đen, trên thân xe có chữ Yamaha SiriusRC; gắn biển kiểm soát 43D1-064.13; số khung RLCS5C630 BY484862; số máy 5C63-484920; tình trạng xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chất lượng bên trong; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 004821, tên chủ xe Ngô Văn N, biển số đăng ký 43D1-064.13 cho ông Nguyễn Hoàng Đ là người quản lý hợp pháp và 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu trắng, màn hình phía trước góc trên bên phải bị bể vỡ; phần ốp lưng bằng nhựa bị bung ra so với vị trí ban đầu; bên trong có gắn sim số 0383891106; tình trạng điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chất lượng bên trong của ông Nguyễn Hoàng Đ cho ông Nguyễn Hoàng Đ.

(Vật chứng đang được cơ quan Thi hành án dân sự huyện Hiệp Đức quản lý theo biên bản chuyển giao vật chứng ngày 14/12/2022)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Đặng Thị T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11 tháng 01 năm 2023). Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Đã ký

Trần Văn Hiệp; Trần Thị Xuân Hiệp

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Ngọc Thọ